

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 05/01/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Míp Niê.
2. Bà Nguyễn Thị Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn B.**

Sinh ngày: 15/11/1990, tại tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Nùng; Con ông Lương Văn T (đã chết), con bà Triệu Thị D; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Có 02 tiền án: Tại bản án số 58/2016/HSST ngày 11/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đ xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tại bản án số 80/2016/HSST ngày 27/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo Lương Văn B phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2020 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Bà Nông Thị Hồng H, sinh năm 1980 - vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 - có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Bé Đình M, sinh năm 2002 - vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Bé Đình K, sinh năm 1973 - có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

+ Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 - vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Hồ A N, sinh năm 1980 - vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 19/9/2020, Lương Văn B đi bộ từ nhà mình đến thôn T, xã E, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Lương Văn B đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn H thì phát hiện 01 xe gắn máy nhãn hiệu Lifan, biển kiểm soát 47AB-358.01 của bà Nông Thị Hồng H dựng trước hiên nhà, không có người trông coi, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa. Thấy vậy, Lương Văn B nảy sinh ý định trộm cắp xe, B đi đến gần ngồi lên xe gắn máy rồi nổ máy điều khiển xe đến thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để mua ma túy sử dụng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Lương Văn B đến nhà Hồ A N ở thôn G thì bị Công an xã E triệu tập về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 21/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự huyện Krông Năng kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Lifan, màu đen vàng, biển kiểm soát 47AB-358.01 tại thời điểm ngày 19/9/2020 có giá trị là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Lương Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn B khai nhận về hành vi của mình phù hợp như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn B mức hình phạt tù 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu

Lifan, màu đen vàng, biển kiểm soát 47AB-358.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 018689 do Công an huyện Krông Năng cấp ngày 24/8/2017; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô, xe máy số 191201612/XMTN.6 ngày 08/12/2019; 01 chứng minh nhân dân số 242019110 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 13/02/2020 cho bà Nông Thị Hồng H là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn B tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của bị cáo Lương Văn B vào ngày 19/9/2020 đã trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Lifan, màu đen vàng, biển kiểm soát 47AB-358.01 của bà Nông Thị Hồng H trị giá 3.500.000 đồng là phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình đã gây ra, tài sản mà bị cáo trộm cắp của bị hại có giá trị không lớn, đã được trả lại cho bị hại. Vì vậy,

Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo từng có tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Với tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Lifan, màu đen vàng, biển kiểm soát 47AB-358.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 018689 do Công an huyện Krông Năng cấp ngày 24/8/2017; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô, xe máy số 191201612/XMTN.6 ngày 08/12/2019; 01 chứng minh nhân dân số 242019110 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 13/02/2020 cho bà Nông Thị Hồng H. Xét việc giao trả tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nông Thị Hồng H đã nhận lại tài sản bị trộm và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 19/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ và trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Lifan, màu đen vàng, biển kiểm soát 47AB-358.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 018689 do Công an huyện Krông Năng cấp ngày 24/8/2017; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô, xe máy số 191201612/XMTN.6 ngày 08/12/2019; 01 chứng minh nhân dân số 242019110 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 13/02/2020 cho bà Nông Thị Hồng H là chủ sở hữu nhận sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Krông Năng;
- Bị cáo, các đương sự;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Tạ Thanh Hoàng